

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 95/2019/HS-PT

Ngày: 14-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2019/TLPT-HS ngày 26-6-2019 đối với bị cáo Trần Văn T, do có kháng cáo của bị cáo; đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HS-ST ngày 19-4-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T** (tên gọi khác *Phòng*), sinh ngày 27-7-1983 tại Thanh phố Hà Nội; nơi cư trú: thôn Phúc Thọ 2, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Ngọc Long, sinh năm 1954 và bà Bùi Thị Hồng, sinh năm 1956, hiện đều cư trú Thông Phúc Thọ 2, xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; vợ Nguyễn Thị Minh Yến, sinh năm 1991 và có 01 người con sinh năm 2016.

Tiền án: không; tiền sự: Quyết định số 34/QĐ-XPVPHC ngày 19-4-2017 của Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng phạt 2.000.000đ về hành vi “*Xâm phạm sức khỏe người khác*”, nộp phạt vào ngày 25-4-2017.

Nhân thân Bản án số 25/2008/HSST ngày 26-3-2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 08 năm tù về tội “*Giết người*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-8-2011, đã thi hành bồi thường, án phí. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Hồ Tự T, bị cáo Lê Nguyên Duy H, bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Võ Văn D, bị cáo Võ Văn H, bị cáo Hoàng Văn D, bị cáo Hoàng H, bị cáo Nguyễn Phạm Bảo L; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hưng không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi tổ chức ăn nhậu tại nhà của bị cáo Võ Văn D, đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18-01-2018, nhóm của bị cáo Võ Văn D gồm bị cáo Duyên, bị cáo Võ Văn H, bị cáo Võ Văn H, bị cáo Hồ Tự T, bị cáo Nguyễn Phạm Bảo L, bị cáo Hoàng Văn D, bị cáo Hoàng H (*Hải Cún*) và anh Lê Thanh Lâm, anh Đông Sài Gòn, anh Toàn (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) rủ nhau lên quán bar Rain chơi, khi đến quán nhóm của bị cáo Duyên được nhân viên bố trí ngồi ở bàn Vip số 8, khi đang ngồi uống rượu, bia có anh Toàn (*bạn của bị cáo Duyên*) cùng bạn của anh Toàn sang ngồi cùng bàn với nhóm bị cáo Duyên. Do thấy đông người, nên nhóm của bị cáo Duyên tự ý chuyển chỗ ngồi sang bàn Vip số 9, 10 (*Bàn này đã được bị cáo Trần Văn T đặt trước*). Khi nhân viên quán đề nghị nhóm của bị cáo Duyên chuyển bàn khác thì nhóm của bị cáo Duyên tỏ thái độ khó chịu. Bị cáo Hà cầm tấm biển đặt tên trên bàn số 9, 10 Mr T vút xuống. Thấy vậy nhân viên vũ trường không nói gì và đồng ý để nhóm bị cáo Duyên ngồi tại đây.

Khoảng 22 giờ 30 phút, nhóm của bị cáo T gồm bị cáo T, anh Nguyễn Anh Tuấn và một số người bạn của bị cáo T đến quán. Khi tới nơi bị cáo T phát hiện bàn số 9 đặt trước đã bị nhóm của bị cáo Duyên ngồi, bị cáo T thắc mắc với nhân viên về việc bàn mình đặt trước mà lại bố trí cho người khác ngồi, nên được xin lỗi bị cáo T, đồng thời xếp cho bị cáo T vào ngồi bàn Vip 14 gần cửa ra vào.

Sau đó, một người bạn tên Đạt (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) quen biết với bị cáo T tới ngồi nhậu cùng bị cáo T, phía sau bàn bị cáo T là bàn Vip 85 và Vip 87 có bị cáo Lê Nguyễn Duy H, anh Nguyễn Chí Cường (Cường sát thủ), bị cáo Nguyễn Văn H quen biết với bị cáo T nên qua lại mời bia rượu nhau.

Trong quá trình ngồi tại quán bar Rain, bị cáo T điện thoại cho anh Kiều Duy Luân nói có bị cáo Duyên đang ở vũ trường, do trước đó bị cáo Duyên mượn 10.000.000đ của anh Nguyễn Thanh Bình chưa trả. Nghe bị cáo T điện thoại anh Bình rủ anh Kiều Duy Luân đi taxi từ Lâm Hà lên quán bar Rain để đòi tiền bị cáo Duyên. Khi đến vũ trường khoảng 01 giờ sáng ngày 19-01-2018, anh Bình vào trong gọi bị cáo Duyên ra để nói chuyện, khi bị cáo Duyên đi ra và đi ngang qua bàn bị cáo T đang ngồi, thấy bị cáo Duyên ra ngoài, bị cáo Tuấn, bị cáo Hải, bị cáo Long, bị cáo Hà (*em trai Duyên*) cùng đi theo sau, thấy vậy bị cáo T cũng đi ra ngoài.

Trong lúc giữa anh Bình và bị cáo Duyên đang nói chuyện, bị cáo T đi đến hỏi bị cáo Duyên “*mày không biết tao là ai, bàn mày ngồi tao đã đặt theo tháng*”, bị cáo Duyên trả lời “*Dạ, em biết anh nhưng không biết tên, anh thông cảm, em không biết bàn đó anh đặt, có gì anh bỏ qua*”. Khi đó bị cáo Hà đi đến nói với bị cáo T “*ông muốn gì*”, bị cáo T quay lại nói với bị cáo Duyên “*tao đã đặt trước nên hỏi vậy thôi chứ muốn gì*”, bị cáo T và bị cáo Duyên bắt tay nhau giảng hòa, hai bên tiếp tục quay lại bàn nhậu, anh Bình và anh Luân vẫn đứng trước cửa quán bar.

Khi quay vào trong quán bar được 05 phút, đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19-01-2018, bị cáo Duyên cùng nhóm tính tiền đi về, trong lúc đợi phiếu thanh toán, bị cáo Hải và anh Lê Thanh Lâm ra khỏi quán, lấy xe ô tô biển số 49C-108.95 (bán tải) đi tới trước cổng quán bar để đợi bị cáo Duyên tính tiền. Sau khi tính tiền xong, bị cáo Duyên đi ngang qua bàn Vip 14 nơi nhóm của bị cáo T đang ngồi, bị cáo Duyên bước lên thêm và bắt tay với bị cáo T, còn bị cáo Duy, bị cáo Tuấn, bị cáo Hải, bị cáo Hà và anh Đông, anh Toàn đứng ở dưới. Thời điểm này, anh Đạt (*trong nhóm bị cáo T*) móc trong túi xách ra một cây gậy ba khúc vút vào người bị cáo Duy và đưa tay lên đỡ lấy được cây gậy ba khúc từ tay anh Đạt, sau đó vút về nhóm người ngồi chung bàn với bị cáo T. Bị cáo Hà chụp lấy cây gậy than shisha trên mặt bàn của bị cáo T đâm vào đầu và khuỷu tay phải của bị cáo T gây thương tích và chảy máu. Bị cáo T giơ chân lên đạp vào người bị cáo Hà và dùng ly uống rượu, gạt tàn trên mặt bàn ném về phía bị cáo Hà. Anh Hậu lấy gạt tàn thuốc lá đập vào đầu bị cáo Hà nhưng không gây thương tích và dùng ly ném về phía bị cáo Duyên. Anh Nguyễn Chí Cường đang ngồi trong bàn của bị cáo T đã dùng tay phải của mình túm cổ áo phía sau của bị cáo Hà kéo xuống dưới nên bị cáo Hà sẵn trên tay đang cầm cây gậy than shisha quơ về phía sau trúng đầu anh Cường gây xây xát. Bị cáo Hường thấy nhóm của bị cáo T bị đánh, đã nhảy xuống chụp giằng cây ba khúc của bị cáo Duy rồi đuổi dòn đánh nhau về khu vực nhà vệ sinh quán Bar. Lúc này, bị cáo Tuấn lao tới ôm vật bị cáo Hường từ phía sau nhưng không được, bị cáo Tuấn bỏ chạy về khu vực hành lang bàn Vip 9, 10 do anh Hậu đứng phía trên ném ly. Khi Hường giật được cây ba khúc từ tay bị cáo Duy rồi tiếp tục đuổi đánh bị cáo Duy về khu vực hành lang bàn Vip 9, 10. Trong lúc đánh nhau thì bị cáo Hải dùng tay phải của mình đâm anh Đạt, ném lon bia về phía anh Đạt và đuổi đánh nhóm của bị cáo T trong quán Bar. Bị cáo Hà lấy những đồ vật trên bàn của quán Bar ném bị cáo Hường và những người của nhóm bị cáo T. Bị cáo Duyên khi nhìn thấy anh Đạt đã lấy chiếc ghế trong quán Bar giơ lên để vút anh Đạt thì được vệ sĩ trong quán Bar ngăn cản nên không đánh trúng anh Đạt.

Trong quá trình đánh nhau trong Bar, anh Toàn bên nhóm của bị cáo Duyên đã dùng bình xịt hơi cay mang theo xịt loạn xạ. Lúc này tất cả nhân viên của quán Bar và vệ sĩ của quán ngăn cản đẩy tất cả ra ngoài, khi đi ra đến cửa phía trong, anh Toàn tiếp tục lấy bình xịt hơi cay xịt về phía mặt của bị cáo T và bị cáo T tiếp tục lấy ly dùng để uống rượu và gạt tàn thuốc ném về hướng nhóm của bị cáo Duyên làm bể một số vật dụng của quán trong đó có tấm kính dùng để trang trí quán Bar. Tại thời điểm đánh nhau trong quán Bar, toàn bộ khách đến chơi có cả khách trong nước và khách nước ngoài sợ chạy tán loạn, tất cả các hoạt động của vũ trường ngừng hoạt động.

Khi đi ra ngoài cổng quán Bar, nhóm của bị cáo Duyên đi trước và nhóm của bị cáo T ra kế tiếp sau, lúc này bị cáo Hải đã điều khiển xe ô tô 49C-108.95 đậu trước cửa cùng anh Lâm đợi mọi người lên xe về. Tại đây giữa hai nhóm tiếp tục xảy ra cãi vã thì anh Bình đi lại thấy bị cáo T bị đánh gây thương tích, anh Bình đã nhảy vào đâm vào mặt bị cáo Hải, nhóm của bị cáo T nhặt gạch đá ném loạn xạ về phía xe ô tô của bị cáo Duyên, trong đó có viên đá trúng vào

miệng của bị cáo Long làm gãy hai chiếc răng cửa. Thấy vậy bị cáo Duy đẩy anh Bình ra và chạy ra phía sau thùng xe, trèo lên thùng xe ô tô bán tải lấy gậy tre phát cho bị cáo Hải, bị cáo Long; các bị cáo Tuấn, bị cáo Hải, bị cáo Duyên, anh Lâm tự lấy một gậy tre trên thùng xe ô tô. Lúc này, cả hai nhóm tiếp tục xảy ra đánh nhau bị cáo Hưởng dùng cây ba khúc đánh vào người bị cáo Hà; anh Đạt dùng tuốc nơ vít đâm vào người bị cáo Duyên nhưng không gây thương tích. Hai nhóm tiếp tục rượt đuổi nhau từ trước cổng quán Bar chạy về hướng doanh trại Quân Đội, sau đó lại chạy về hướng Trung tâm Hành chính của tỉnh Lâm Đồng để đánh nhau.

Quá trình rượt đuổi để đánh nhau ngoài đường trước cổng quán Bar gồm có bị cáo Duyên, bị cáo Hà, bị cáo Tuấn, bị cáo Bảo Long, bị cáo Duy, bị cáo Hải, bị cáo Hậu, bị cáo Hưởng, anh Toàn Sài Gòn, anh Cường. Tại thời điểm đuổi, đánh nhau trước cửa quán Bar, các bị cáo chửi bới, dùng gạch đá ném gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trong khu vực. Dp vậy sau khi nhận tin báo của quần chúng nhân dân; Công an thành phố Đ tập trung lực lượng đến để giải quyết thì một số bỏ chạy về lại Lâm Hà, Đức Trọng, Thành Phố Hồ Chí Minh, còn một số bị thương tích thì chạy đến cơ sở y tế sơ cứu và điều trị vết thương.

Quá trình đánh nhau, bị cáo T bị bị cáo Hà đánh gây thương tích; được trung cầu giám định xác định bị vết thương đầu 5cm, 04 vết thương cẳng tay phải, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 9%, tổn thương do vật sắc nhọn (Kết luận số 171/2018/TgT ngày 29-06-2018 của trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng). Bị cáo T đã có đơn bãi nại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hà.

Ngoài ra, quá trình đánh nhau, quán bar Rain bị thiệt hại gồm 05 mặt gương ốp tường, 03 đèn bàn hình tròn, 55 ly uống bia, 20 ly uống rượu ngoại, 01 kính cường lực, 01 kính ốp tường. Tại kết luận số 02/KL-GĐ ngày 21-08-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 8.870.000đ, sau đó đại diện cho hai nhóm là bị cáo Duyên và bị cáo T đã bồi thường toàn bộ thiệt cho quán bar, hiện ông Hưng, chủ quán bar Rain không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại thời điểm xảy ra đánh nhau trời tối, các đối tượng rượt đuổi đánh nhau, dẫn đến va chạm đổ vỡ và sự việc xảy ra quá nhanh nên không xác định đối tượng cụ thể đập phá tài sản nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý về hành vi “*Hủy hoại tài sản*”.

Về vật chứng: Đã thu giữ các vật chứng gồm 07 cây gậy tre (*dài 1.2m dạng tròn màu xanh*); 01 cây sắt vuông (*dài 1.5m màu bạc*); 02 kẹp gấp đá (*2cm x 19cm*); 01 viên gạch (*nửa viên màu đỏ trên viên gạch có 1 chấm nâu đỏ*); 02 áo sơ mi màu trắng, có dính nhiều chất màu nâu đỏ; 01 cây ba khúc (*bằng thép cán màu đen những vật chứng trên thu của bị cáo Duyên*).

- 01 điện thoại Iphon 7 (*màu xám vàng gôn không kiểm tra chất lượng bên trong*) của bị cáo Duy; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus của bị cáo Hà; 01 điện thoại Iphon 6 và 01 điện thoại di động Iphone 4 của bị cáo Long; 01 điện

thoại di động Iphone 4s và 01 điện thoại Nokia màu đen Model 1280 của bị cáo Tuấn; 01 chứng minh nhân dân mang tên bị cáo Tuấn; 02 cây ba khúc bằng thép màu đen.

Ngoài ra còn lưu giữ 01 USB đựng trong bì thư niêm phong có chữ ký của Trần Anh Tuấn và Trần Bá Sơn, có đóng dấu tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

Trong vụ án này, có đối tượng tên Đạt, Đông sài gòn, Nguyễn Thanh Bình, Kiều Duy Luân hiện chưa xác định nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ hành vi phạm tội để sẽ xử lý sau. Đối với anh Võ Văn Hải, anh Lê Thanh Lâm đi cùng nhóm bị cáo Duyên đã xác định không tham gia nên không xử lý.

Đối với anh Nguyễn Chí Cường, được trưng cầu giám định Pháp y tâm thần, xác định Trước, trong và sau khi gây án: bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn (F07.8- ICD.10); Hiện nay bị bệnh rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn (F43.22/F07.8- ICD.10).

Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi; Hiện nay chưa đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do vậy, Cơ quan điều tra đã tạm đình chỉ; đề nghị Viện kiểm sát áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh; đã trưng cầu giám định lại, nên xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HS-ST ngày 19-4-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ đã tuyên bố các bị cáo Hồ Tự T, bị cáo Trần Văn T, bị cáo Lê Nguyên Duy H, bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Võ Văn D, bị cáo Võ Văn H, bị cáo Hoàng Văn D, bị cáo Hoàng H, bị cáo Nguyễn Phạm Bảo L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (*sau đây gọi chung Bộ luật Hình sự năm 2015*) đối với các bị cáo Hồ Tự T, bị cáo Trần Văn T, bị cáo Lê Nguyên Duy H, bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Võ Văn D, bị cáo Võ Văn H, bị cáo Hoàng Văn D, bị cáo Hoàng H, bị cáo Nguyễn Phạm Bảo L. Các bị cáo Lê Nguyên Duy H, bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Võ Văn D, bị cáo Võ Văn H, bị cáo Hoàng Văn D, bị cáo Hoàng H, bị cáo Nguyễn Phạm Bảo L được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trần Văn T, bị cáo Lê Nguyên Duy H, bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Võ Văn H được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hồ Tự T bị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Võ Văn D, bị cáo Nguyễn Phạm Bảo L được áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Tự T 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 13-02-2018 đến ngày 04-6-2018.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Nguyên Duy H 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 03-5-2018 đến ngày 23-5-2018.

Xử phạt bị cáo Võ Văn H 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 27-8-2018 đến ngày 30-8-2018.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 03 (ba) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13-02-2018 đến ngày 04-6-2018 (đã chấp hành xong hình phạt tù).

Xử phạt bị cáo Hoàng H 03 (ba) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13-02-2018 đến ngày 04-6-2018 (đã chấp hành xong hình phạt tù).

Xử phạt bị cáo Võ Văn D 20.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 15.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Bảo L 15.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03-5-2019 bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin mức án nhẹ nhất để được cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã quy kết, không thắc mắc khiếu nại gì. Về kháng cáo, bị cáo thay đổi kháng cáo, đề nghị được áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, đề nghị Tòa xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi tổ chức ăn nhậu, đến khoảng 22 giờ 30 phút, nhóm của bị cáo T gồm bị cáo T, anh Nguyễn Anh Tuấn và một số người bạn của bị cáo T đến quán bar Rain chơi. Tuy nhiên khi đến quán bàn số 9, 10 bị cáo T đặt trước nhưng bị nhóm của bị cáo Duyên ngồi.

Trong quá trình chơi tại quán bar Rain, giữa nhóm của bị cáo T với nhóm của bị cáo Duyên mâu thuẫn; bị cáo T hỏi bị cáo Duyên “*mày không biết tao là ai, bàn mày ngồi tao đã đặt theo tháng*”, bị cáo Duyên trả lời “*Dạ, em biết anh nhưng không biết tên, anh thông cảm, em không biết bàn đó anh đặt, có gì anh bỏ qua*”. Khi đó bị cáo Hà đi đến nói với bị cáo T “*ông muốn gì*”, bị cáo T quay lại nói với bị cáo Duyên “*tao đã đặt trước nên hỏi vậy thôi chứ muốn gì*”, bị cáo T và bị cáo Duyên bắt tay nhau giảng hòa, hai bên tiếp tục quay lại bàn nhậu.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19-01-2018, bị cáo Duyên cùng nhóm tính tiền đi về, trong lúc đợi phiếu thanh toán, bị cáo Hải và anh Lê Thanh Lâm ra khỏi quán, lấy xe ô tô biển số 49C-108.95 đi tới trước cổng quán bar để đợi bị cáo Duyên tính tiền sau đó cáo bị cáo T, bị cáo Tuấn, bị cáo Hường, bị cáo Hậu, bị cáo Duyên, bị cáo Hà, bị cáo Duy, bị cáo Hải, bị cáo Long dùng các vật dụng của quán (*cây gắp than shisha, gạt tàn thuốc, ly uống rượu, ghế*), gây ba khúc, bình xịt hơi cay đánh nhau loạn xạ, làm cho quán Bar, toàn bộ khách đến chơi có cả khách trong nước và khách nước ngoài sợ chạy tán loạn, tất cả các hoạt động của vũ trường ngừng hoạt động.

Khi đi ra ngoài cổng quán Bar, nhóm của bị cáo Duyên đi trước và nhóm của bị cáo T đi sau, lúc này bị cáo Hải đã điều khiển xe ô tô 49C-108.95 đậu trước cửa cùng anh Lâm đợi mọi người lên xe về thì các bị cáo tiếp tục xảy ra cãi vã sau đó đánh nhau, dùng gạch đá gây tre, tuốc nơ vít gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trong khu vực.

Đối chiếu lời khai của các bị cáo; người liên quan, vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng. Cấp sơ thẩm tuyên bố đã tuyên bố bị cáo Trần Văn T, cùng các bị cáo Hồ Tự T, bị cáo Lê Nguyên Duy H, bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Võ Văn D, bị cáo Võ Văn H, bị cáo Hoàng Văn D, bị cáo Hoàng H, bị cáo Nguyễn Phạm Bảo L phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, đối chiếu với tài liệu hồ sơ, lời khai tại phiên tòa hôm nay thể hiện hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến khách thể trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, nên cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp. Bị cáo T có bố ông Trần Ngọc Long có công với cách mạng được hưởng chế độ chất độc màu da cam, nên cũng đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là thỏa đáng.

Về nhân thân bị cáo đã bị Công an huyện Lâm Hà xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi “*xâm phạm sức khỏe người khác*” (*Quyết định số 34/QĐ-XPVPHC ngày 19-4-2017*), đến thời điểm ngày 18-01-2018 chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Cấp sơ thẩm quyết định phạt bị cáo 04 tháng tù là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không còn tình tiết giảm nhẹ mới, nên cần không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Đối với hậu quả của hành vi gây rối, quán bar Rain bị thiệt hại tài sản (*05 mặt gương ốp tường, 03 đèn bàn hình tròn, 55 ly uống bia, 20 ly uống rượu ngoại, 01 kính cường lực, 01 kính ốp tường*) trị giá 8.870.000đ, không xác định ai là người đập phá tài sản. Mặt khác các bị cáo đã bồi thường thiệt hại; chủ quán bar Rain hiện (*ông Hưng*) nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý về hành vi “*Hủy hoại tài sản*”.

Đối với hành vi bị cáo Hà đánh gây thương tích cho bị cáo T, xác định thương tích 9%. Tuy nhiên, bị cáo T không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự, nên không xử lý bị cáo Hà về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”.

[3] *Về án phí phúc thẩm*: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm; Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố Đ (02);
- VKSND thành phố Đ (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Đ (01);
- Cơ quan THAHS CA thành phố Đ (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Kim Đồng